

Số: 92/QĐ-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 21 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp:
Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và
Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà
máy thủy điện Đồng Nai 5.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-ĐLTKV ngày 03/02/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty điện lực TKV- CTCP về việc phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty thủy điện Đồng Nai 5 – TKV, chi nhánh của Tổng công ty điện lực TKV- CTCP;

Căn cứ Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ phục đảm bảo tính liên tục cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV;

Căn cứ Tờ trình của Phòng KT-AT và Phòng KHĐT-VT ngày 19/01/2026 về việc phê duyệt, dự toán chi phí và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5;

Căn cứ báo cáo thẩm định dự toán: Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 của Tổ thẩm định định lựa chọn nhà cung cấp ngày 21/01/2026;

Căn cứ báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 của Tổ thẩm định định lựa chọn nhà cung cấp ngày 21/01/2026;

Xét đề nghị của Phòng KT-AT và Phòng KHĐT-VT,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Nhiệm vụ, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5 với nội dung như sau:

1. Tên công trình: Công trình thủy điện Đồng Nai 5;
2. Tên Nhiệm vụ và dự toán: Tur vản lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5.

3. Cấp công trình: Công trình cấp II;
4. Địa điểm thực hiện: Xã Bảo Lâm 5 và Xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng
5. Giá trị dự toán: **47.601.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu, sáu trăm linh một nghìn đồng). Giá đã bao gồm các khoản thuế, phí liên quan. Chi tiết như nhiệm vụ và dự toán đính kèm.

6. Kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp: Chi tiết như phụ lục 1 đính kèm.

Điều 2. Nhiệm vụ, Dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà cung cấp được phê duyệt là căn cứ để tổ chức lựa chọn nhà cung cấp.

Điều 3. Giao cho phòng Kế hoạch Đầu tư – Vật tư, Tổ tư vấn, Tổ thẩm định lựa chọn nhà cung cấp dịch vụ đúng theo quy định hiện hành và giao cho Phòng KTAT giám sát, nghiệm thu công tác của nhà cung cấp thực hiện gói cung cấp nêu trên.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông Phó giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng có liên quan trong Công ty căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các PGĐ, KTT (e-copy);
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Để đăng tải);
- Lưu: VT, TCKT, KTAT, KHĐTVT, TH(03).



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC – TKV
CÔNG TY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5 - TKV

**NHIỆM VỤ, DỰ TOÁN THUÊ
TƯ VẤN LẬP ĐỀ CƯƠNG NHIỆM VỤ, DỰ TOÁN KHẢO SÁT
THIẾT KẾ BẢN VẼ THI CÔNG VÀ DỰ TOÁN XỬ LÝ CÁC VỊ
TRÍ SẠT LỎ BỊ ẢNH HƯỞNG SAU MƯA LŨ NĂM 2025 – NHÀ
MÁY THỦY ĐIỆN ĐỒNG NAI 5**

*(Kèm theo QĐ số 92/QĐ-ĐN5 ngày 21 tháng 01 năm 2026
của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV)*

Tháng 01/2026

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	5
I. Căn cứ pháp lý lập đề cương nhiệm vụ	5
II. Thông tin chung về hạng mục công trình	5
III. Đề cương nhiệm vụ -dự toán Khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.	7
IV. Năng lực nhà thầu tư vấn, tiến độ thực hiện và sản phẩm giao nộp:	8
V. Dự toán chi phí thuê tư vấn lập đề cương nhiệm vụ - dự toán	11

MỞ ĐẦU

I. Căn cứ pháp lý lập đề cương nhiệm vụ

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;
- Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng công trình;
- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Nghị định số 14/2026/NĐ-CP ngày 13/01/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định để cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng;
- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 20/5/2025 của Bộ Xây dựng về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Văn bản số 3441/ĐLTKV-AT ngày 26/11/2025 về việc khắc phục khẩn cấp sạt lở và đảm bảo an toàn công trình Thủy điện Đồng Nai 5 sau xả lũ;

II. Thông tin chung về hạng mục công trình

1. **Tên công trình:** Công trình thủy điện Đồng Nai 5.
2. **Địa điểm xây dựng:** Xã Bảo Lâm 5, Xã Quảng Tín, tỉnh Lâm Đồng.
3. **Các thông số kỹ thuật chính của công trình**

- Thông số chính của công trình:

+ Mức nước dâng bình thường-MNDBT:	288,0 m
+ Mức nước chết – MNC:	286,0 m
+ Mức nước lũ thiết kế – Q0,5%:	288,0 m
+ Mức nước lũ kiểm tra – Q0,1%:	290,74 m
+ Dung tích hồ tại MNDBT – Wbt:	106,33 10 ⁶ m ³
+ Dung tích hồ tại MNC – Wc:	97,98 10 ⁶ m ³
+ Dung tích hữu ích – Whi:	8,35 10 ⁶ m ³
+ Công suất lắp máy:	150MW

4. Cấp công trình: Công trình cấp II.

5. Hiện trạng công trình sau mưa lũ.

Sau đợt mưa lũ lớn, bất thường từ ngày 17/11 đến 21/11/2025, Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV đã phải vận hành xả lũ điều tiết hồ với lưu lượng đỉnh lên tới 1.600 m³/s. Qua kiểm tra hiện trường ghi nhận:

- Vị trí 1 - Taluy phải hồ xói: Mái taluy đá bị sạt lở, lộ đá phong hóa, sạt theo mặt phân lớp với góc dốc lớn 60–70°.

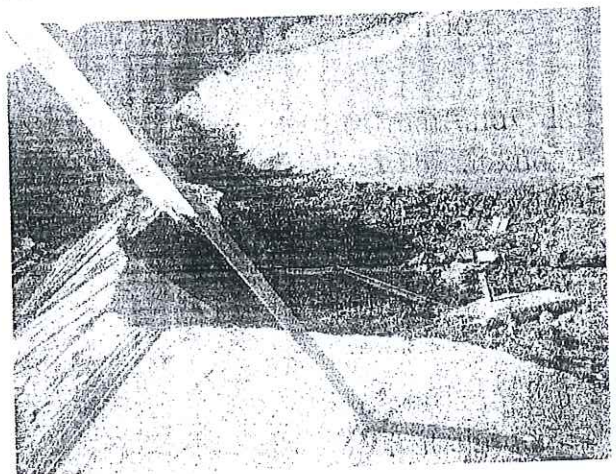
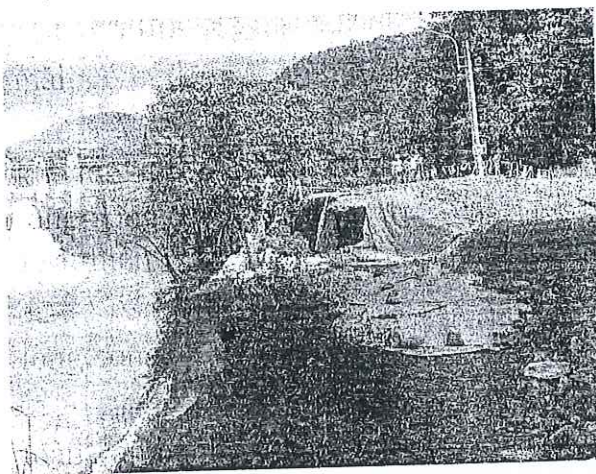
- Vị trí 2 - Tường phân dòng kênh xả: Xuất hiện hiện tượng xói lở nền và mái, có nguy cơ ảnh hưởng ổn định kết cấu.

- Vị trí 3 - Taluy âm đường TC4: Xuất hiện khối sạt trượt mái taluy dài khoảng 50m, sâu tới 20m; một phần đường TC4 (đường vào nhà máy) bị sạt xuống lòng sông; mặt đường nhựa xuất hiện các vết nứt rộng 1–2 cm, lề đường đá dăm xuất hiện vết nứt rộng đến 5 cm, kéo dài trên 20 m.

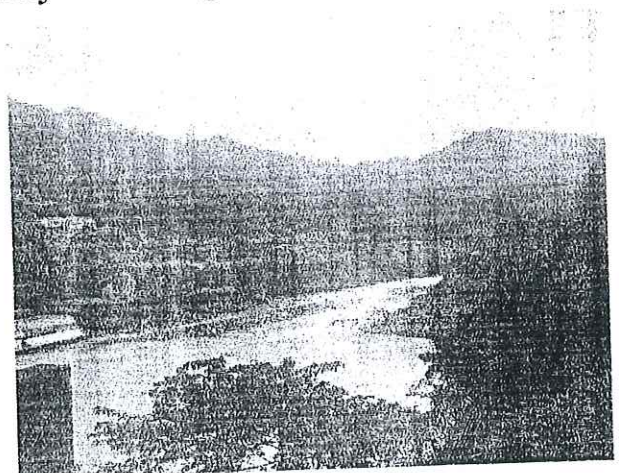
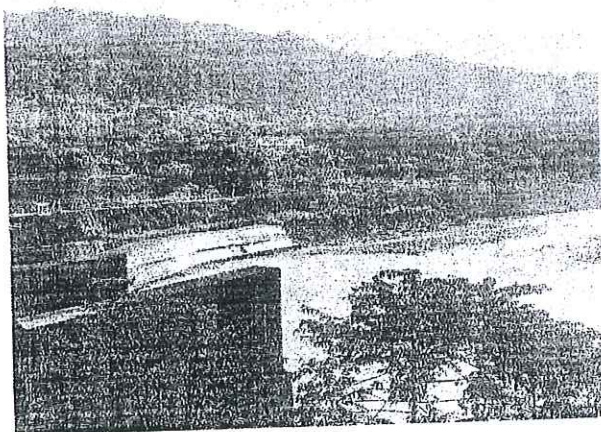
- Vị trí 4 - Bồi lắng lòng sông: Phần đất đá từ các vị trí sạt lở gây bồi lắng lòng sông.

Các vị trí nêu trên tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định công trình, ảnh hưởng an toàn vận hành và làm giảm hiệu quả phát điện, cần sớm được khảo sát chi tiết để làm cơ sở đề xuất giải pháp xử lý.

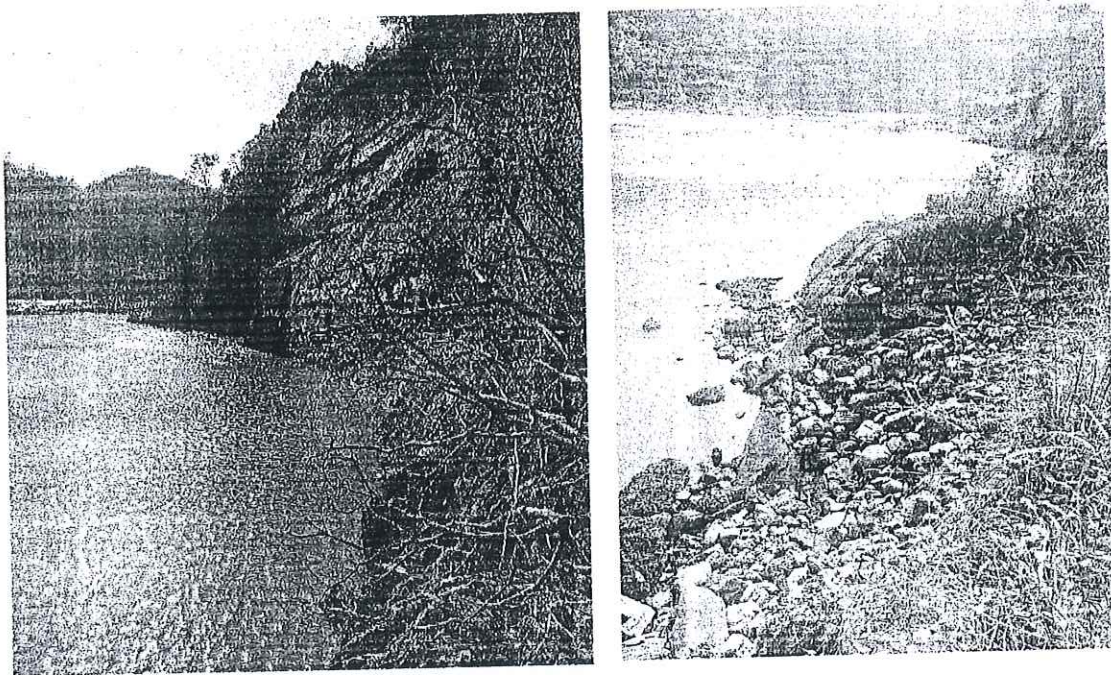
Một số hình ảnh kiểm tra sau mùa mưa lũ



Hình 1. Một số hình ảnh sạt lở Taluy âm đường TC4 vào Nhà máy



Hình 2. Tường phân dòng kênh xả



Hình 3. Taluy phải hồ xói.

6. Mục tiêu nhiệm vụ thuê tư vấn lập đề cương nhiệm vụ - dự toán: Khảo sát, lập thiết kế Bản vẽ thi công – Dự toán (lập thiết kế BVTC-DT)

Với hiện trạng Công trình như trên Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5 như trên (Mục 5), tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn và ảnh hưởng đến quá trình vận hành ổn định, lâu dài của công trình. Trên cơ sở đó, việc thuê đơn vị tư vấn có đủ năng lực và kinh nghiệm để lập đề cương nhiệm vụ và dự toán cho công tác khảo sát xây dựng làm cơ sở lập thiết kế BVTC-DT đối với các hạng mục bị ảnh hưởng là hết sức cần thiết.

- Mục tiêu của nhiệm vụ thuê tư vấn:

+ Xây dựng đề cương nhiệm vụ khảo sát địa hình, địa chất phù hợp với hiện trạng thực tế sau mưa lũ, đảm bảo xác định đầy đủ phạm vi, quy mô, nội dung khảo sát và khối lượng công việc cần thực hiện;

+ Lập đề cương dự toán chi phí khảo sát và thiết kế bản vẽ thi công trên cơ sở các quy định hiện hành, đảm bảo tính đầy đủ, hợp lý và khả thi, làm cơ sở tổ chức triển khai công tác khảo sát, đánh giá chính xác mức độ hư hỏng, biến dạng và các yếu tố địa hình, địa chất bất lợi sau mưa lũ năm 2025, phục vụ công tác lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán các giải pháp xử lý, khắc phục, gia cố các hạng mục bị ảnh hưởng, đảm bảo an toàn chịu lực, ổn định lâu dài và đáp ứng yêu cầu vận hành của Nhà máy Thủy điện Đồng Nai 5.

III. Đề cương nhiệm vụ - dự toán Khảo sát xây dựng, lập thiết kế bản vẽ thi công – dự toán.

Đề cương nhiệm vụ nhằm xác định phạm vi, quy mô và nội dung công tác khảo sát cần thiết, làm căn cứ phục vụ cho công tác thiết kế bản vẽ thi công – dự toán xử lý sạt lở các hạng mục bị ảnh hưởng sau mưa lũ.

Đơn vị tư vấn có trách nhiệm lập đề cương nhiệm vụ khảo sát đảm bảo đầy

đủ các nội dung theo quy định hiện hành, trong đó xác định cụ thể:

- Mục đích khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán.
- Phạm vi và đối tượng khảo sát; thiết kế bản vẽ thi công và dự toán
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật áp dụng;
- Khối lượng công tác khảo sát; Khối lượng công tác thiết kế BVTC-DT (bao gồm việc thiết kế từ 2 bước trở lên nếu có).
- Tiến độ thực hiện;
- Yêu cầu năng lực của đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế và lập dự toán.

Một số chỉ dẫn, yêu cầu:

Đề cương nhiệm vụ khảo sát phải đảm bảo tính đầy đủ, hợp lý, khả thi, nhằm cung cấp các số liệu khảo sát chính xác, tin cậy, đáp ứng yêu cầu tính toán, phân tích và lựa chọn giải pháp kết cấu trong bước thiết kế tiếp theo;

Đơn vị tư vấn cần thu thập, rà soát và kế thừa các tài liệu khảo sát địa hình, địa chất đã thực hiện trong các giai đoạn Thiết kế kỹ thuật (TKKT) và Thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) của Nhà máy trước đây, tận dụng tối đa các tài liệu hiện có để tham khảo, đối chiếu trong quá trình lập đề cương nhiệm vụ khảo sát;

Trên cơ sở hiện trạng thực tế sau mưa lũ, đề cương nhiệm vụ cần đề xuất các nội dung khảo sát bổ sung nhằm cập nhật chính xác địa hình hiện trạng tại các khu vực xảy ra sạt trượt, bổ sung số liệu khảo sát địa chất, các đặc trưng địa chất tại khu vực bị ảnh hưởng, làm cơ sở cho công tác tính toán và thiết kế kết cấu.

Nhà thầu tư vấn phải nêu rõ sự cần thiết của công tác khảo sát, xác định cụ thể phạm vi thực hiện, tiêu chuẩn áp dụng, khối lượng công việc, tiến độ và dự toán chi phí khảo sát, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế hiện trường;

- Nghiên cứu, tổng hợp các căn cứ pháp lý, hồ sơ thiết kế, tài liệu khảo sát xây dựng, quy mô tính chất đất và các tài liệu liên quan làm cơ sở lập thiết kế xây dựng;

- Xác định mục tiêu yêu cầu sửa chữa, khắc phục các hạng mục công trình bị ảnh hưởng sau mưa lũ;

- Xác định địa điểm xây dựng, phạm vi và ranh giới các hạng mục thiết kế;

- Đề xuất các yêu cầu về kiến trúc, cảnh quan (nếu có) phù hợp với đặc điểm công trình và điều kiện hiện trạng khu vực;

- Xác định các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu kỹ thuật chủ yếu áp dụng trong thiết kế;

Trên cơ sở kết quả khảo sát và đánh giá hiện trạng, đơn vị tư vấn đề xuất, phân tích và lựa chọn giải pháp thiết kế phù hợp, đảm bảo an toàn chịu lực, ổn định lâu dài, hiệu quả kinh tế – kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu vận hành, khai thác công trình;

- Nội dung dự toán tư vấn lập phù hợp với quy định hiện hành.

IV. Năng lực nhà thầu tư vấn, tiến độ thực hiện và sản phẩm giao nộp:

1. Yêu cầu năng lực

a, Năng lực Nhà thầu tư vấn

- Nhà thầu tư vấn lập đề cương nhiệm vụ - dự toán: phải có đủ điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức theo quy định của hiện hành của Nhà nước cụ thể như sau:

- Nhà thầu tư vấn phải có chứng nhận đăng ký kinh doanh có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu.

- Nhà thầu tư vấn phải có chứng chỉ hoạt động xây dựng thuộc lĩnh vực khảo sát xây dựng gồm: Khảo sát địa hình, địa chất công trình tối thiểu hạng II, Tư vấn lập thiết kế thiết kế công trình công nghiệp năng lượng (thủy điện) hạng II.

b, Nhân sự của Nhà thầu tư vấn

- 01 chủ nhiệm: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 15 năm. Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng thiết kế kết cấu công trình tối thiểu hạng II hoặc thiết kế kết cấu công trình công nghiệp hạng II hoặc thiết kế kết cấu công trình thủy điện hạng II còn hiệu lực. Đã từng làm chủ nhiệm/chủ trì thiết kế kết cấu công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình hoặc lập đề cương nhiệm vụ khảo sát, thiết kế cho công trình thủy điện có cấp công trình tối thiểu cấp II.

- 01 chủ trì thiết kế: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 10 năm. Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng thiết kế kết cấu công trình tối thiểu hạng II hoặc thiết kế kết cấu công trình công nghiệp hạng II hoặc thiết kế kết cấu công trình thủy điện hạng II còn hiệu lực. Đã từng làm chủ nhiệm/chủ trì thiết kế kết cấu công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

- 01 chủ trì khảo sát địa hình: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư trắc địa, bản đồ hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về trắc địa, bản đồ. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 10 năm. Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng khảo sát địa hình tối thiểu hạng II còn hiệu lực. Đã từng làm chủ nhiệm/chủ trì khảo sát địa hình công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

- 01 chủ trì khảo sát địa chất: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư địa chất công trình, địa chất thủy văn hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về địa chất công trình, địa chất thủy văn. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 10 năm. Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng khảo sát địa chất tối thiểu hạng II còn hiệu lực. Đã từng làm chủ nhiệm/chủ trì khảo sát địa chất công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

- 01 chuyên gia khảo sát địa hình: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư trắc địa, bản đồ hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về trắc địa, bản đồ. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 5 năm. Đã

từng làm tham gia khảo sát địa hình công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

- 01 chuyên gia khảo sát địa chất: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư địa chất công trình, địa chất thủy văn hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về địa chất công trình, địa chất thủy văn. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 5 năm. Đã từng tham gia khảo sát địa chất công trình thủy điện cấp 2 (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

- 01 chuyên gia thiết kế kết cấu công trình: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư thiết kế kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp hoặc có chuyên ngành đào tạo thể hiện trong bảng điểm hoặc phụ lục văn bằng về kết cấu công trình dân dụng, công nghiệp. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 5 năm. Đã từng tham gia thiết kế kết cấu công trình thủy điện cấp 2 (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình hoặc lập đề cương nhiệm vụ khảo sát, thiết kế cho công trình thủy điện có cấp công trình tối thiểu cấp II.

01 chủ trì lập dự toán: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư kinh tế xây dựng, kinh tế kỹ thuật và các ngành kỹ thuật liên quan. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 10 năm. Có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng định giá xây dựng tối thiểu hạng II còn hiệu lực. Đã từng làm chủ nhiệm/chủ trì lập dự toán công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

01 chuyên gia lập dự toán: Có trình độ chuyên môn tối thiểu kỹ sư kinh tế xây dựng, kinh tế kỹ thuật và các ngành kỹ thuật liên quan. Có tổng số năm kinh nghiệm tối thiểu 5 năm. Đã từng lập dự toán công trình thủy điện cấp II (tính theo cấp công trình nhà máy) tối thiểu 01 công trình.

1. Tiến độ thực hiện

Thời gian thực hiện 07 ngày, bao gồm:

- Khảo sát hiện trường, thu thập các tài liệu, số liệu phục vụ lập Đề cương - dự toán: 01 ngày.

- Đề xuất và thuyết minh các giải pháp kỹ thuật, các tiêu chuẩn, quy định hiện hành để thực hiện cho từng hạng mục công việc: 04 ngày.

- Lập đơn giá/định mức cho từng hạng mục công việc và tổng hợp chi phí hoàn thành nhiệm vụ: 02 ngày.

3. Sản phẩm giao nộp

Số lượng giao nộp:

- 05 bộ đề cương nhiệm vụ - dự toán: Khảo sát, lập thiết kế Bản vẽ thi công - Dự toán, ký đóng dấu.

- 01 USB: Lưu file mềm và file scan đóng dấu toàn bộ nội dung đề cương nhiệm vụ- dự toán nêu trên.

V. Dự toán chi phí thuê tư vấn lập đề cương nghiệm vụ - dự toán

1. Căn cứ pháp lý lập dự toán

- Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/06/2021 Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;
- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 v/v Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng
- Đơn giá tiền lương chuyên gia tư vấn được lập theo Thông tư số 004/2025/TT-BNV ngày 07/5/2025 của Bộ Nội vụ Quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu;

2. Dự toán chi phí

Thuê đơn vị tư vấn lập đề cương nghiệm vụ - dự toán Khảo sát, lập thiết kế xử lý sạt lở các hạng mục bị ảnh hưởng sau mưa lũ

Bảng 1: Tổng hợp chi phí

STT	Nội dung chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Hệ số	Thành tiền (đồng)
1	Chi phí chuyên gia	Ccg	Bảng 1.1		25.000.000
2	Chi phí quản lý	Cql	$Ccg \times 55\%$	55%	13.750.000
3	Chi phí khác	Ck	Bảng 1.2		3.000.000
4	Thu nhập chịu thuế tính trước	TT	$(Ccg + Cql) \times 6\%$	6%	2.325.000
	Tổng cộng chi phí trước thuế	TC	$(Ccg + Cql + Ck + TT)$		44.075.000
5	Thuế giá trị gia tăng (VAT)	GTGT	$GTGT = TC \times 8\%$	8%	3.526.000
	Tổng cộng sau thuế				47.601.000

Bảng 1.1: Chi phí chuyên gia

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Khảo sát hiện trường, thu tập tài liệu	1			6.538.462	
1.1	Chủ trì thiết kế	1	1	2.115.385	2.115.385	
1.2	Chủ trì khảo sát địa hình	1	1	2.115.385	2.115.385	
1.3	Chủ trì khảo sát địa chất	1	1	1.153.846	1.153.846	
1.4	Chuyên gia tư vấn khảo sát địa hình	1	1	1.153.846	1.153.846	
2	Lập và hiệu chỉnh đề cương nghiệm vụ	4			14.903.846	
2.1	Chủ nhiệm	0.5	1	2.692.308	1.346.154	
2.2	Chủ trì khảo sát địa hình	0.5	1	2.115.385	1.057.692	
2.3	Chủ trì khảo sát địa chất	0.5	1	2.115.385	1.057.692	
2.4	Chủ trì thiết kế kết cấu công trình	0.5	1	2.115.385	1.057.692	
2.5	Chuyên gia tư vấn khảo sát địa hình	3	1	1.153.846	3.461.538	
2.6	Chuyên gia tư vấn khảo sát địa chất	3	1	1.153.846	3.461.538	
2.7	Chuyên gia thiết kế kết cấu công trình	3	1	1.153.846	3.461.538	

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (ngày)	Số người	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
3	Lập, thuyết minh và hiệu chỉnh dự toán	2			3.557.692	
3.1	Chủ nhiệm	0.5	1	2.692.308	1.346.154	
3.2	Chủ trì lập dự toán	0.5	1	2.115.385	1.057.692	
3.3	Chuyên gia lập dự toán	1	1	1.153.846	1.153.846	
Tổng cộng (1+2+3)		7			25.000.000	

Bảng 1.2: Chi phí khác

STT	Khoản mục chi phí	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	
1	Chi phí văn phòng phẩm, in ấn, khấu hao thiết bị	gói	1	1.000.000	1.000.000	Khoản trọn gói
2	Chi phí đi lại phục vụ khảo sát	gói	1	2.000.000	2.000.000	Khoản trọn gói
	Tổng cộng				3.000.000	

PHỤ LỤC I. KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ CUNG CẤP

Tư vấn lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5.

(Kèm theo Quyết định số 92/QĐ-ĐN5 ngày 21/01/2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 - TKV)

ST T	Tên gói cung cấp	Giá gói cung cấp	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà cung cấp	Phương thức lựa chọn nhà cung cấp	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà cung cấp	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn lập đề cương nhiệm vụ, dự toán khảo sát thiết kế bản vẽ thi công và Dự toán xử lý các vị trí sạt lở bị ảnh hưởng sau mưa lũ năm 2025 – Nhà máy thủy điện Đồng Nai 5.	47.601.000	Chi phí sản xuất kinh doanh năm 2026	Mua sắm nhỏ lẻ theo quy định tại Khoản 1, Điều 15 ban hành tại Quyết định số 1590/QĐ-ĐN5 ngày 19/11/2024	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý I/2026	Trộn gói	Trong vòng 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
	Tổng cộng	47.601.000						